

Bản án số: **13/2022/HS-ST**  
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Đình Hội

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Khắc Vinh

Bà Nguyễn Thị Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đỗ Công P**, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn E, xã M, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P1, sinh năm 1966 và bà Lê Thị H, sinh năm 1967; có vợ là Tạ Thị Vân Đ, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2021, sau đó chuyển tạm giam, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M – Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn H1, sinh ngày 04/10/2004; địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt;

**- Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1:**

Anh Nguyễn Sinh H; địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt

Chị Tạ Thị Vân Đ, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện S, tỉnh Đắk Nông – có mặt;

Anh Trần Minh Q, sinh ngày 16/01/2003; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 15/12/2021, Đỗ Công P đến khu vực tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện M gặp đối tượng tên P1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đỗ Công P mang gói ma túy về nhà dùng cân tiểu ly phân chia gói ma túy thành nhiều phần, bỏ vào các gói ni lông. P lấy 01 gói để sử dụng, phần còn lại cho vào hộp kim loại có chữ Kokeking Gold màu đỏ cất giấu tại khu vực phía sau nhà ở.

Đến khoảng 16 giờ, ngày 17/12/2021, Trần Minh Q (trú tại thôn H, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông) sử dụng ứng dụng Facebook Messenger nhắn tin hỏi mua ma túy của P với giá 800.000 đồng thì Phú đồng ý, hai bên hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực đập tràn thuộc thôn L, xã S. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đỗ Công P nhờ Nguyễn Văn H1 (sinh năm 2004, trú cùng thôn) dùng xe gắn máy biển kiểm soát 48AF-001.98 chở P đến thôn L. Khi đến khu vực thôn L, xã S, P nói H1 dừng xe rồi đi bộ về phía sau khoảng 5m, P cất giấu 02 gói ma túy, 01 công thủy tinh ở lề đường rồi quay lại vị trí của H1 đang đứng để chờ Q.

Vào lúc 18 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an huyện Đắk Mil kiểm tra, bắt quả tang Đỗ Công P cùng tang vật là 02 gói ni lông trong suốt, được hàn kín, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, 01 công thủy tinh. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, Đỗ Công P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Đỗ Công P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ 01 hộp kim loại dạng hình hộp chữ nhật có chữ Kokeking Gold màu đỏ, bên trong có 01 gói zipper chỉ đỏ có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 09 đoạn ống nhựa màu trắng hồng; 03 công thủy tinh; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 bật lửa màu trắng; 01 kéo làm bằng kim loại.

Tại kết luận giám định số 163/KLMT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,8387 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,6930 gam.

Trong đoạn ống nhựa màu trắng hồng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi đến giám định có bám dính chất ma túy là Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói ni lông trong suốt, hàn kín được niêm phong trong bì thư thứ hai gửi giám định là ma túy, có khối lượng lần lượt là 0,1379 gam và 0,1565 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,0829 gam và 0,1017 gam.

Cáo trạng số 16/CTr-VKS, ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Đỗ Công P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Công P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Công P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp cụ thể: Trả lại 01 xe gắn máy biển kiểm soát 48AF-011.98 cho anh Nguyễn Văn H1; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu trắng cho chị Tạ Thị Vân Đ.

- Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 0,8776 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 hộp kim loại có chữ Kokeking Gold màu đỏ, 09 đoạn ống nhựa màu trắng hồng, 01 cân tiểu li, 01 kéo làm bằng kim loại, 04 công thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 bật lửa do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và đề nghị gì về hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 17/12/2021, tại thôn L, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang Đỗ Công P có hành vi tàng trữ trái phép 0,2944 gam Methamphetamine mục đích để bán cho Trần Minh Q. Sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã tự khai nhận ra khối lượng ma túy bị cáo còn tàng trữ tại nhà, kết quả khám xét chỗ ở Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ được 0,8387 gam Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng Methamphetamine bị cáo Đỗ Công P đã tàng trữ trái phép với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời là 1,1331 gam.

Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ trái phép (1,1331 gam) với mục đích để bán lại kiếm lời, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Công P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Công P là nghiêm trọng, nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã tự khai nhận ra số ma túy bị cáo tàng trữ tại nhà, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với anh Nguyễn Văn H1 do không biết bị cáo nhờ chở đi bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Tạ Thị Vân Đ, do không biết bị cáo sử dụng điện thoại di động của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Minh Q, do chưa thực hiện đầy đủ các hành vi khách quan của tội phạm nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên P1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo Phú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

8.1. Đối với khối lượng 0,8776 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

8.2. Đối với 01 hộp kim loại có chữ Kokeking Gold màu đỏ, 09 đoạn ống nhựa màu trắng hồng, 01 cân tiểu li, 01 kéo làm bằng kim loại, 04 công thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 bật lửa do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

8.3. Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO A5, màu trắng là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị Vân Đ; 01 xe gắn máy biển kiểm soát 48AF-011.98 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến tội phạm nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] . Về án phí: Do bị cáo Đỗ Công P thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Công P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1.2. Xử phạt bị cáo Đỗ Công P 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp cụ thể: Trả lại 01 xe gắn máy biển kiểm soát 48AF-011.98 cho anh Nguyễn Văn H1; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu trắng cho chị Tạ Thị Vân Đ.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 0,8776 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 hộp kim loại có chữ Kokeking Gold màu đỏ, 09 đoạn ống nhựa màu trắng hồng, 01 cân tiểu li, 01 kéo làm bằng kim loại, 04 công thủy tinh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 bật lửa.

*(Toàn bộ vật chứng bị tịch thu tiêu hủy có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M).*

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Công P được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện M;
- Cơ quan THAHS-CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Trương Đình Hội**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Đình Hội**

